TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 73/2023/QĐST - HNGĐ	*Quảng Xương, ngày 18 tháng 5 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 84/2023/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2023, giữa :

- ***Nguyên đơn***: Chị Lê Thị H - sinh năm 1989

Nơi cư trú: Thôn 1, xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

- ***Bị đơn :*** Anh Nguyễn Văn T - sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn 1, xã T, huyện Quảng X, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27; Nghị quyết 326/2016/NQ/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh, chị không có con chung

- *Về tài sản, công nợ:* Chị H, anh T không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Hằng chịu 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa theo biên lai thu số 0009780 ngày 19/4/2023, chị H được nhận lại 150.000đ tại thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa

Ng□ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c□ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự đ□ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
-TAND tỉnh Thanh Hóa
- THA DS huyện Q
- VKSND huyện Q,
- UBND xã T, huyện Q Tỉnh Thanh Hóa.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Bùi Thị Huyền